TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 12/11/2020
"V/v: Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Võ Chất**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Đào Xuân Nhi và ông Đỗ Văn Kha**

- Thư ký phiên tòa: **Bà Đỗ Thị Nga** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: **Bà Trần Thị Thủy Hằng -** Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 11 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 306/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2020 về việc "*Tranh chấp ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2020/QĐXX-ST ngày 19 tháng 10 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị T, sinh năm 1984** (có mặt).

Bị đơn: Ông **Hoàng Văn Th, sinh năm 1982** (vắng mặt).

Cùng trú tại: khu phố 5, phường T, thành phố Đ, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị T trình bày: Tôi và ông Hoàng Văn Th tự nguyện chung sống và kết hôn với nhau, có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Long Tân, huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước ngày 31/7/2007. Sau khi kết hôn chúng tôi chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2018 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng hay gây gổ, cãi vã lẫn nhau, chúng tôi đã cố gắng hòa giải với nhau nhiều lần nhưng không được mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn nên chúng tôi đã sống ly thân hai năm nay. Nay tôi nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng không thể giải quyết được nữa, tình cảm của tôi đối với ông Th không còn, cuộc sống chung không còn hạnh phúc nên mong Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông Th.

Về con chung: Trong thời gian chung sống chúng tôi có ba con chung là cháu Hoàng Nguyễn Lê V, sinh ngày 22/9/2009; Hoàng Nguyễn Lê L, sinh ngày

28/01/2014 và Hoàng Nguyễn Lê L1, sinh ngày 22/02/2019. Chúng tôi tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và biên bản hòa giải bị đơn ông Hoàng Văn Th trình bày: Tôi và bà Nguyễn Thị T tự nguyện chung sống và kết hôn với nhau, có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Long Tân, huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước ngày 31/7/2007. Sau khi kết hôn chúng tôi chung sống hạnh phúc không có mâu thuẫn gì, từ tháng 4/2020 tôi được điều động xuống thành phố Hồ Chí Minh công tác thì vợ tôi không thích nên làm đơn xin ly hôn với tôi. Tôi thấy vợ chồng tôi sống rất hạnh phúc, không có mâu thuẫn gì nên tôi không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Trong thời gian chung sống chúng tôi có ba con chung là cháu Hoàng Nguyễn Lê V, sinh ngày 22/9/2009; Hoàng Nguyễn Lê L, sinh ngày 28/01/2014 và Hoàng Nguyễn Lê L1, sinh ngày 22/02/2019. Nếu ly hôn chúng tôi tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Nếu ly hôn chúng tôi tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- *Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án:* Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng khác đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

- *Về quan điểm giải quyết vụ án:* Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T, cho bà T được ly hôn với ông Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền của Tòa án: Xác định đây là vụ án *"Ly hôn"* do bà Nguyễn Thị T đứng đơn khởi kiện, bị đơn là ông Hoàng Văn Th cư trú tại khu phố 5, phường T, thành phố Đ, tỉnh B. Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 36 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Về việc vắng mặt đương sự: Bị đơn ông Hoàng Văn Th có đơn xin xét xử vắng mặt, do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đương sự theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Bà T và ông Th đều trình bày bà T và ông Th tự nguyện chung sống với nhau và có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Long Tân, huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước ngày 31/7/2007. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa bà T và ông Th là hợp pháp.

Theo lời trình bày của bà T thì sau khi kết hôn bà T và ông Th chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2018 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng hay gây gổ, cãi vã lẫn nhau, bà T và ông Th đã cố gắng hòa giải với nhau nhiều lần nhưng không được mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn nên ông bà đã sống ly thân hai năm nay. Nay bà T nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng không thể giải quyết được nữa, tình cảm của bà T đối với ông Th không còn, cuộc sống chung không còn hạnh phúc nên bà T mong Tòa án giải quyết cho bà T được ly hôn với ông Th.

Còn ông Th cho rằng ông Th và bà T chung sống hạnh phúc không có mâu thuẫn gì, từ tháng 4/2020 ông Th được điều động xuống thành phố Hồ Chí Minh công tác thì bà T không thích nên làm đơn xin ly hôn với ông. Ông Th thấy vợ chồng sống rất hạnh phúc, không có mâu thuẫn gì nên không đồng ý ly hôn với bà T.

Tại Biên bản xác minh về tình trạng hôn nhân giữa bà T và ông Th thì thể hiện "Về tình trạng hôn nhân giữa bà T và ông Th như thế nào địa phương không rõ do không có biểu hiện ra bên ngoài". Quá trình hòa giải và tại phiên tòa Tòa án đã khuyên nhủ nhiều lần nhưng bà T vẫn giữ nguyên quan điểm và yêu cầu được ly hôn với ông Th. Cho thấy tình trạng hôn nhân giữa bà T và ông Th đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà T

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà T và ông Th thống nhất nếu Tòa án giải quyết cho bà T ly hôn với ông Th thì bà T và ông Th sẽ tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tại phiên tòa về việc giải quyết vụ án là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm: Bà T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 35, 36, 39, 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T về việc *"Tranh chấp "Ly hôn"*.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T được ly hôn với ông Hoàng Văn Th.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà T và ông Th tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)*, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0025092, ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

3. Về quyền kháng cáo: Bà T có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Th vắng mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bình Phước.
- VKSND TP Đồng Xoài;
- CC THA DS TP ĐX;
- UBND X.Long Tân, H.Phước Long, BP;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Chất